

Ngày 31/12/2025	11,550 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.1%	-14.4%	-20.7%

2025	
ROE	-5.3%
	+/- YoY ▼ 7.8%

Q4/25	
DT thuần	144
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.00 ▼ 1.3%
	YoY ▲ 33.0 ▲ 29.8%

2025	
DT thuần	493
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 53.0 ▲ 12.1%

Q4/25	
LN gộp	8.72
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.98 ▼ 36.4%
	YoY ▼ 8.38 ▼ 49.0%

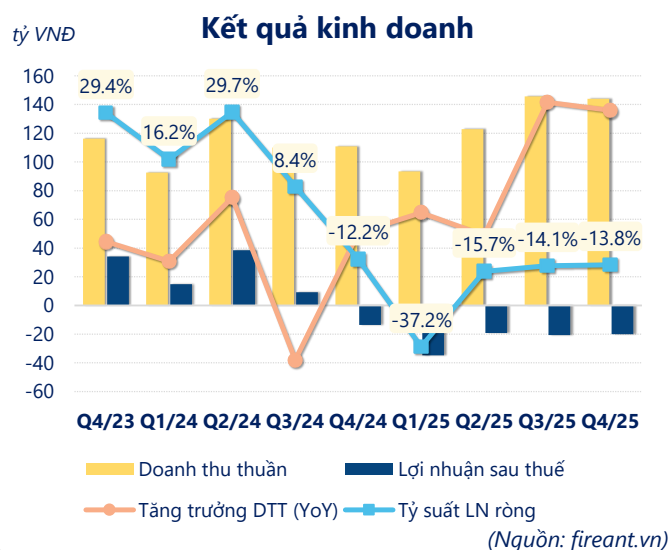
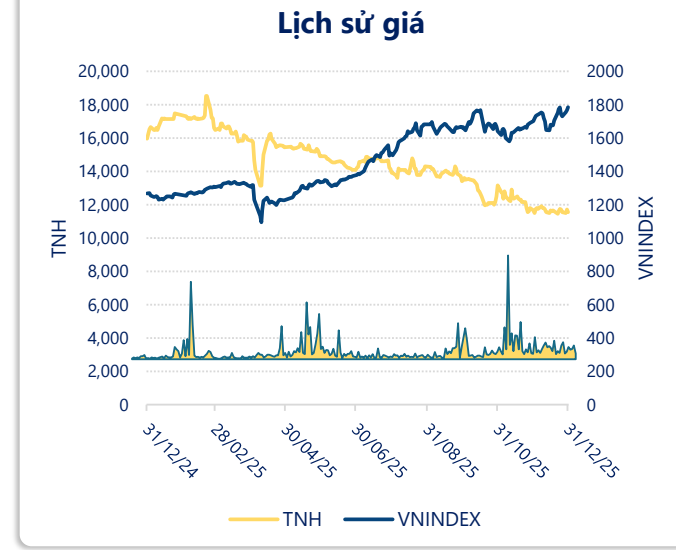
2025	
LN gộp	26.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 94.5 ▼ 78.1%

Q4/25	
LN thuần	-18.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.20 ▲ 6.0%
	YoY ▼ 9.43 ▼ 99.6%

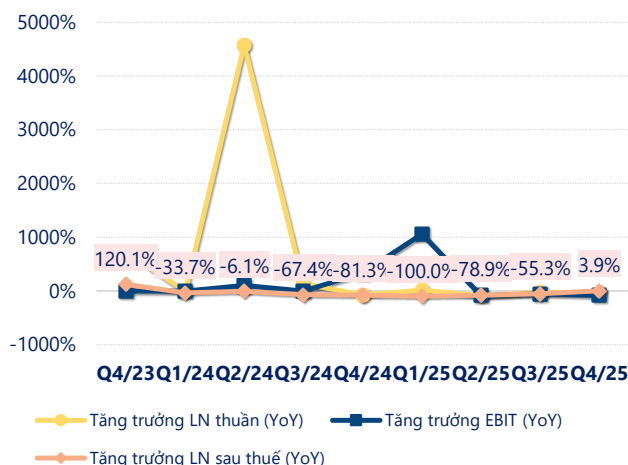
2025	
LN thuần	-92.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 148 ▼ 267%

Q4/25	
LN sau thuế	-20.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.60 ▲ 2.9%
	YoY ▼ 6.40 ▼ 47.1%

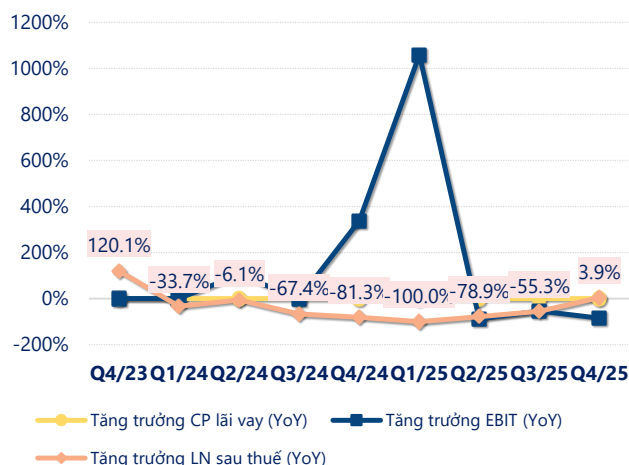
2025	
LN sau thuế	-94.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 140 ▼ 310%



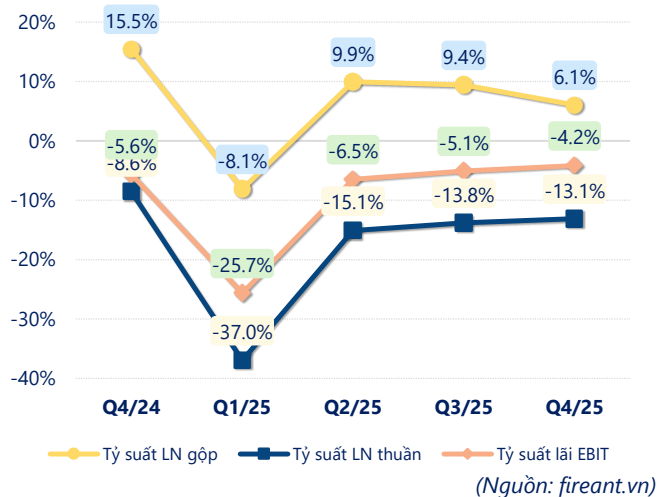
Tăng trưởng lợi nhuận



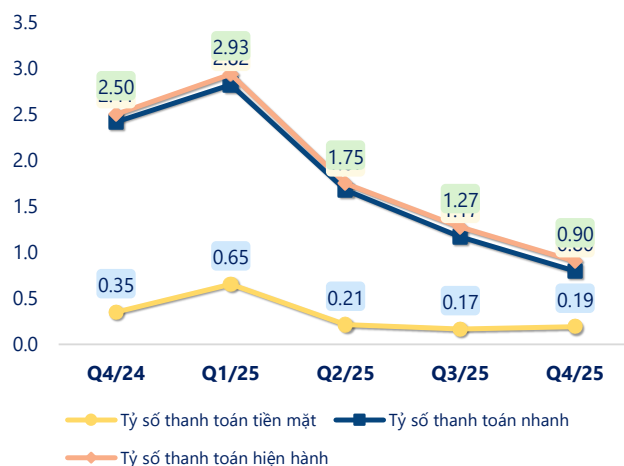
Tăng trưởng chi phí



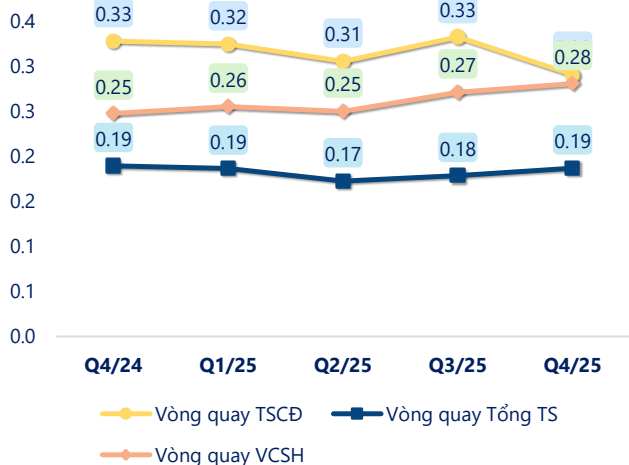
Tỷ suất lợi nhuận



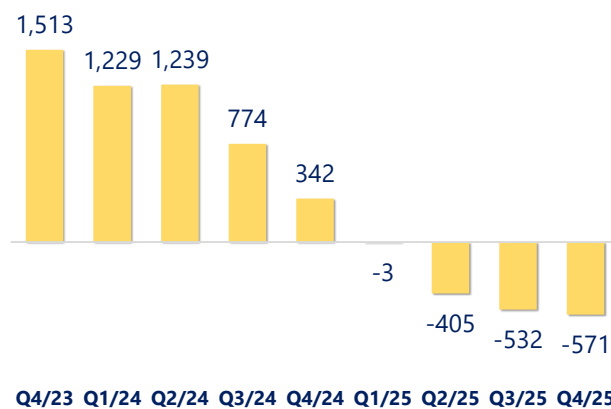
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	144	111	29.8%	493	440	12.1%
Giá vốn hàng bán	135	93.6	44.6%	467	319	46.3%
Lợi nhuận gộp	8.72	17.1	-49.0%	26.5	121	-78.1%
Doanh thu HĐTC	8.22	0.03	27294%	8.92	0.08	10917%
Chi phí TC	13.4	6.77	98.4%	47.5	18.1	163%
Chi phí lãi vay	13.4	6.77	98.4%	34.1	18.1	88.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.43	0.80	204%	7.09	3.02	135%
Chi phí QLDN	20.0	19.1	4.6%	73.0	44.8	63.0%
LN thuần từ HĐKD	-18.9	-9.47	-99.6%	-92.3	55.2	-267%
Lợi nhuận khác	-0.54	-3.54	84.8%	-0.68	-3.74	81.9%
LN trước thuế	-19.4	-13.0	-49.6%	-92.9	51.4	-281%
Lợi nhuận sau thuế	-20.0	-13.6	-47.1%	-94.7	45.1	-310%
LNST của CĐ cty mẹ	-19.9	-13.6	-46.7%	-94.7	45.3	-309%

(Nguồn: fireant.vn)

